

BIA LÒNG

CANTÁTE XIN KHẮC CỐT GHI TÂM
ÂN ĐỨC CỦA QUÍ ÂN NHÂN:

- . **linh mục nhạc sĩ TÔMA TRINH CÁT** (Pháp)
- . **nữ tu NGUYỄN THỊ XÊ** (Pháp)
- . **ông Tám CẢNH** (Tân Bình, tp. Hồ chí Minh)
- . **lm NGUYỄN VĂN GIẢN** (Vũng Tàu)
- . **cô NGUYỄN THỊ VĨNH** (Vũng Tàu)
- . **lm NGUYỄN VĂN ĐẠO** (Vũng Tàu)
- . **ông HOÀNG ĐẠI MINH** (Đăklăk)
- . **ông bà MAI QUỐC THÁI** (Vũng Tàu)

CANTÁTE (HÃY CA NGỢI CHÚA)

TÀI LIỆU CHUYÊN ĐỀ THÁNH NHẠC CÓ TÍNH NỘI SAN RA
NGÀY 13 MỖI THÁNG, SỐ 1:13.3.1993

KÍNH TÔN MẸ MARIA VÀ THÁNH CẢ GIUSE LÀM CHỦ

BAN BIÊN TẬP: CÁC NHẠC SĨ CÔNG GIÁO TOÀN QUỐC VÀ
CÁC NHẠC SĨ THUỘC NHÓM ANTONIO (HỌC TRÒ CỦA LINH
MỤC NHẠC SƯ ANTONIO TIẾN DŨNG)



PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tùy hứng

Hiểm họa sida

Khi bài thơ ca ngợi CHÚA
Lại ẩn giấu đôi chút về ta
Ấy! bài thơ đã nhiễm virus sida

Khi công tác từ thiện bác ái yêu người
Núp bên trong chút cái tôi vị kỷ
Chà! HIV đã xâm lấn thật rồi.

Phụng vụ, lạc quyên, lời khuyên, giảng rao, nhân đức...
AID đều có thể chen vào
Tỉnh ra công đức bọ bèo tay không.

MỘNG CHINH NHÂN
2.99

Thơ thánh nhạc

CÁC ANH SẼ THẤY (Tv.15)

Các anh sẽ thấy Đức GIÊSU ở Galilê
Như Người đã nói cùng các anh, alleluia.

Nguyên văn: In Galilaea Iesum videbitis sicut dixit vobis, alleluia. Câu này dùng để sáng tác câu ĐỐI cho Đối ca hiệp lễ CN. Phục sinh.

PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIỆN

Thông điệp MUSICAE SACRAE DISCIPLINA

(Kỷ luật thánh nhạc - tiếp theo)

(Bản dịch)

16. Tuy nhiên có thể quả quyết rất đúng rằng vị tiền nhiệm

của chúng tôi được kính nhớ mãi mãi là thánh Pio X, đã thực hiện nói được là một tổng hợp về việc phục hưng và cải tổ thánh nhạc, khi bắt buộc phải giữ lại những nguyên tắc và luật lệ đã có từ lâu đời, nhờ việc soạn thảo một qui chế tổng quát mà thời hiện đại đòi hỏi. Cuối cùng, như vị tiền nhiệm đáng kính nhớ của chúng tôi là Đức Pio XI trong hiến chế DIVINI CULTUS SANCTITATEM, ban hành ngày 20.12.1929, chúng tôi cũng đã khai triển và xác quyết những qui tắc do các vị giáo hoàng trước kia đã ban hành, trong thông điệp MEDIATOR DEI ngày 20.11.1947.

(Lời bàn dẫn)

Số 16 không có gì đáng phải bàn, chỉ là những lời minh định

của thông điệp về tính truyền thống trong Giáo hội về qui luật thánh nhạc.

Tuy vậy, cũng rất cần khi nhận thấy rằng, tính truyền thống thật đáng trân trọng để bảo tồn những giá trị nguyên thủy của phụng vụ và riêng nghệ thuật thánh. Cũng để cho những ai luôn có tính muốn làm trái với những nguyên tắc cổ điển (cổ xưa thật, nhưng được dùng làm kinh điển để qui chiếu) vì lý do này nọ, phải thận trọng, vừa để có duy nhất tính trong Giáo hội.

Ai cũng ưa thích cái mới, nhưng mới quá, hoặc lạ hoàn toàn đến độ không còn dính líu gì đến cái cũ, thì sẽ không còn mới nữa. Đó là luật tự nhiên.

(còn tiếp)

NK

PHẦN II : HỎI ĐÁP

HỎI: *Tại sao báo Thánh nhạc (tên cũ) dùng một cái đổi thành Cantáte (tên mới)? Vừa khó đọc, vừa tiếng nước ngoài có vẻ thời thượng làm sao! Xin cho biết lý do chọn tên mới. (Nguyễn Sinh, Minh Hải).*

ĐÁP: Như đã có thông báo trước nhiều số, xin bạn xem lại các số đó, lý do đổi tên, lý do chọn tên CANTÁTE... Nhưng nay cũng cứ xin trả lời lại, có lẽ bạn là độc giả mới chăng. Đổi tên vì, có nhiều vị chức sắc trong ban thánh nhạc này

kia, khiếu nại lấy cái tên Thánh nhạc tức là *“lấy hết tên của người ta rồi!, còn ai mà viết hay làm thánh nhạc được nữa!”*

Việc này xin miễn bình luận. Và còn nhiều, còn hoài những lời trách mắng như vậy. Để được yên, ban Biên tập đành đổi tên. Đổi thành CANTÁTE, vì muốn cổ vũ việc sử dụng tiếng latin, nhắc lại sự tôn trọng tiếng latin là ngôn ngữ của Giáo Hội nhất là trong phụng vụ và thánh nhạc, và nền âm nhạc bình ca là tinh hoa của Giáo hội công giáo, không thể đánh mất ở VN cách oan uổng được. Vậy có nghĩa là chúng tôi không điệu bộ, hoặc chạy theo mốt. Xin bạn hiểu cho.

HỎI: *Có một luận điểm cho rằng: nên lấy tiêu chuẩn là, tôn trọng sự tự do chọn lựa cho mình cách ca hát ngợi khen Chúa ở mỗi người hay mỗi giới – ví dụ như giới trẻ thì năng động, cách ca hát phải nồng nàn mạnh bạo – vì chim thì hót, hổ thì phải gầm, chó lại sủa, mèo kêu, chuột rúc... vì vậy xin cho được phép hỏi: có cần qui định hát nhà thờ thì phải thế này, mà không được thế kia hay không? (Minh Tú, Lê thị Nho, Phú Quốc, Long Xuyên)*

ĐÁP: Bạn có thể thấy ngay được

rằng, đưa ra luận điểm thì đúng, mà áp dụng thì chưa được chỉnh cho lắm. Một là tất cả con người đều là một chủng loại. Hai là dù tất cả con người trên thế giới cùng là một loài hết đây, nhưng còn có rất nhiều cái khác nhau phải tôn trọng, như ngôn ngữ, ngữ điệu, nền âm nhạc, cách diễn tả, trình độ âm nhạc... và còn nhiều điểm dị biệt nữa, vậy, nếu mỗi người hay mỗi nơi, hoặc mỗi giới... tự do thêm thắt, tự do làm theo cách mình muốn, e sẽ sinh biết bao là sự rối rắm. Ba, qui định là gì? – Là sự sắp xếp cho trật tự. Trật tự là gì? – Là quan niệm về cái đẹp mà điều này chỉ có trong những loài có đẳng cấp cao, những loài có lý trí, có tư duy. Ví dụ đến công viên, phải đưa xe vào bãi giữ xe, rồi tiếp theo là phải để cho đúng nơi, sau đó lấy vé, trả tiền theo đúng yêu cầu...; việc gì bất kỳ cũng có đủ thứ qui định như vậy mà chẳng ai “dám” phản nản. Lại có những qui định bất thành văn nữa! Ví dụ được “mời” hẳn hoi đi ăn cưới! Vậy mà vẫn phải có một cách nào đó: trả tiền, khốn nỗi! người càng thân thuộc, hay chức vị, danh giá... càng cao càng phải trả tiền thật nhiều, đã vậy, lại còn có những câu tục ngữ minh họa cho những qui định bất thành văn

ấy như “đáo giang tùy khúc, nhập gia tùy tục”, “phép vua thua lệ làng”...thế mà chẳng ai... tức! Và rồi, nếu qui định càng cao, thì không còn gọi là qui định nữa, mà gọi là nội qui, hiến pháp, lễ nghi, lễ nghĩa, lễ độ hay lễ phép, v.v...

Đến đây là chỗ của luận điểm mà ta đang bàn: lễ nghi, một qui định cao, mà qui định này nhằm đến việc tế tự, chuyên môn hơn, gọi là phụng vụ: việc thờ phượng THIÊN CHÚA. Vậy là có liên quan đến THIÊN CHÚA TỐI CAO. Thôi thì ta hãy tuân theo những “qui định” ở đây cách tự nguyện, ý thức và vui vẻ! Bởi đã có từ lâu, thời Ngài Moï- sen lận! Không có ý nói vì tính chất cổ xưa, mà nói vì đây là cả một ý thức trách nhiệm của một cộng đồng lớn lao là: nhân loại, đối với vị CHÚA TỂ CÀN KHÔN TẠO DỰNG MUÔN LOÀI. Tạm mình họa bấy nhiêu, có lẽ bạn đồng ý.

HỎI: *Đọc CANTÁTE, mới thấy phần nghi thức TUNG HỒ TIN MỪNG phải hát cả một bài hát, hoặc ALLELUIATICUS, ĐỐI CA với ALLELUIA, hoặc TRACTUS... Nhưng thiết tưởng các thánh lễ thường thấy ở ta, không hát Alleluia, nếu có hát cũng chỉ bằng những bài âm ừ, hoặc khá hơn thì*

hát bài của cha nhạc sĩ THÀNH TÂM. Nhưng rồi thì chuyện đáng nói là chủ tế không cho có đủ giờ để hát cái gì dài hơn thế, bởi chỉ cần có 30 giây, thì ngài đã đến đứng sẵn và đợi ở trước quyển sách Phúc âm rồi, ca đoàn thì cứ thấy vậy mà hát quỳnh hát quáng lên; lại cũng có khi chủ tế, tuồng như không đợi được nữa rồi, dù mới có 30 hay 40 giây thôi, tỏ vẻ sốt cả ruột, nên khi ca đoàn hát còn chưa kịp dứt tiếng, ông cắt ngang một cách tàn nhẫn. Tất cả làm nên một thánh lễ hối hả, khẩn trương mà chẳng biết hối hả và khẩn trương để làm gì, nhưng đó là thực trạng phổ biến. Nói dài dòng là để xin hỏi quý báo, thứ nhất là tại sao qui định của Giáo hội trong sách lễ GRADUALE SIMPLEX rõ ràng là thế, mà các nhà thờ VN lại để xảy ra như vậy? Thứ hai, trước tình trạng ấy, muốn hát cho đúng GRADUALE SIMPLEX thì phải làm gì, xin miễn trả lời rằng phải thuyết phục chủ tế, vì đó là chuyện “đội đá vá trời”? Thứ ba, GRADUALE SIMPLEX có đề ra những trường hợp miễn giảm không, mà sao các nhà thờ VN xưa nay không làm theo luật đã ra khi hát nghi thức TUNG HỒ TIN MỪNG? (Nguyễn Võ Phương Nam, Cần Thơ)

ĐÁP: Tất cả là ở chỗ cứ nhằm vào quyển SÁCH LỄ GIÁO DÂN và SÁCH LỄ ROMA là loại sách để đọc, mà không chịu: hát lễ là phải căn cứ vào sách hát lễ, đó là sách GRADUALE SIMPLEX do Giáo Hội sắp đặt sẵn. Vì trong SÁCH LỄ GIÁO DÂN và SÁCH LỄ ROMA, chỉ ghi một câu ngắn ngủi để đọc, câu này là câu Đối giống như câu Điệp khúc, chứ không chép các câu thánh vịnh đi kèm vào đây (rất bất tiện cho quyển sách: cồng kềnh, sách sẽ dày và nặng hơn gấp đôi, chỉ có sách hát lễ GRADUALE SIMPLEX mới chép đủ). Thế là do đơn sơ, và tính “ưa tinh giản biên chế”

không đúng chỗ, cũng có phần do không biết, và cũng không có ai nói đến hoặc cho xem quyển sách hát lễ...nên mọi hiểu lầm là từ đó. Không thể trách được. Kế đến, muốn hát đúng sách GRADUALE SIMPLEX, thì không có cách gì – chúng tôi đã nghiên cứu kỹ – ngoài việc “cứ đợi đấy!”, chỉ các ban thánh nhạc mới có thể cải tổ được mà thôi! Sau cùng, Giáo hội cho hát những bài thánh ca bình dân tôn giáo thay những bài thánh ca phụng vụ trong trường hợp kẹt, vận dụng điều này vào trường hợp đang nói, cũng có thể được. *

DIỆU TRÚC

* Xin xem thông điệp MUSICAE SACRAE DISCIPLINA, số và huấn thị DE MUSICA IN SACRA LITURGIA số

PHẦN III: GẶP GỠ

APARTHAJ

Tết con mèo năm nay, tôi, một tay “làm lon ton của thánh nhạc” trong tòa báo sau khi được lì xì đậm, niềm vui chưa kịp ngấm sâu, đã bị cắt cử ở lại “trực”, giữ tòa báo. Nói “trực” như các công sở cho oai chứ ở

đây, nghĩa là mồng 4 Tết, tới văn phòng mà đánh máy cho sớm các bài vở, (thỉnh thoảng lợi dụng chẳng có ai, mình gửi e-mail đi lung tung chơi, và vô internet sục sạo này nọ ai mà biết!...) để cho “mấy ông mấy bà” khác rảnh rồi

mà ăn Tết cho đến sạch sẽ thì thôi. Còn văn phòng ư? Chỉ là cái phòng khách của nhà anh NK và chị TN., mà 2 ông bà này lại đi về miền quê mấy ngày, nhà vắng tanh, tôi tha hồ “tự quản” cái tủ lạnh và lò viba...thôi thì cũng sướng! Chỉ có vợ tôi là tức khí bảo: “hình như ông “hơi bị” ăn hiếp thì phải!...người ta nghỉ hết, tại sao lại bắt mình ông phải ôm sô?...đúng là “a-bác-thai!”.



Trời! Trời!... Không biết nàng học cái chữ đó ở đâu và hồi nào. Mới nghe tôi cũng nóng máu, nhưng nghĩ lại, không phải! Vì năm ngoái phiên trực mồng 4 đến mồng 8 Tết là người khác, nên tôi cãi: tầm bậy! Và trước khi nhấp tay ga, vọt xe đi ra khỏi nhà, tôi kịp bảo nàng: a-pac-thai người ta nghĩa khác bà ơi!

Không ngờ bị cái tư tưởng của vợ ám ảnh, cái chữ apacthai cứ lẩn quẩn trong đầu tôi cả ngày. Lại tương đối “ở không nhưng”, nên tôi cứ suy tới suy lui cái chữ ấy. Đây tôi suy, các ông các bà¹ nghe thử.

Apacthai² của người ta là

kỳ thị, nhưng là kỳ thị chủng tộc, cái nạn tôi tệ và trầm kha ở Nam Phi mà ông Nelson Mendala đã đấu tranh khổ sở, ở đây, xin phép ông N.Mendala mượn từ này để ám chỉ những nạn kỳ thị khác tại Việt Nam tôi, ...không!... trong công giáo VN, ...không!... hẹp hơn, trong giới đi tu VN mà ...tôi là nạn nhân, ...một người nào đó là nạn nhân, hoặc cũng có vụ kỳ thị tôi được chứng kiến.

Trước hết là trong giới đi tu ở VN...Lạ thật đấy chứ! Đi đâu cũng nghe âm ỉ-mặc nhiên, chẳng nói ra-cái sự phân biệt Nam-Bắc³, người Nam đóng thành một khối, người Bắc đóng thành một khối, thậm chí có những giáo phận, chính đức giám mục lại đứng sau lưng những vụ đóng băng ấy. Chưa đủ, ở đâu cũng có sự phân biệt Bắc gốc giáo phận này với Bắc gốc giáo phận khác, và thế là có những tảng băng Bùi Chu, Thái Bình, Phát Diệm. Thanh Hóa, Hà Nội...thường

¹ trong bài viết này ám chỉ những người trong ban Biên tập CANTÁTE
² Apartheid

³ người miền Trung thường được “miễn dịch” kỳ thị này, vì là số ít, không phải là thành phần đối trọng.

mặc những chiêu bài rất tốt như để tương trợ, v.v... -hồi mới vào Nam thì đúng và cần thật!-nhưng ai mà chẳng nghe biết vụ tặng băng này phá bình tặng băng kia khi đề cử danh sách ứng viên giám mục năm 1970, và những chức giám mục “tiền trạm hậu tấu” của bối cảnh lịch sử “đục nước béo cò”: 30.4.1975 bắt chấp tài năng và đức độ, hoặc ai mà không biết bao nhiêu là chức linh mục cũng được “ban tặng nhưng không” dưới sức bật của “địa phận gốc”⁴. Và hình như đến mức đó, người ta thấy cũng chưa đủ, bèn kết thêm những tặng băng nhỏ nữa cho đến khi nào không thể kết “băng” thêm được nữa thì thôi, như những tặng băng Bắc 54 với Bắc 75... Hàng giáo sĩ là vậy, hàng tu sĩ còn lắm chuyện để nói hơn nữa. Nói chung, đâu đâu trong giới tu VN, lớn phân biệt với diện rộng, nhỏ phân biệt với diện hẹp...tuy âm ỉ,

⁴ Có thời thịnh hành trong hàng ngũ giáo dân những tiếng lóng: linh mục quốc doanh, linh mục 999 (vàng 3 số 9) để chỉ nhiều linh mục thiếu phẩm chất hết sức căn bản.

thầm kín, giấu núp, nhưng luôn luôn là một hiện thực. Nhiều người biện minh rằng phân biệt chứ đâu có kỳ thị, hay cho rằng, hiện tượng phân biệt chỉ là một trong những tập tính xã hội rất cao của con người, và còn nhiều luận điểm khác khá hay, nhưng không thể nào che giấu nổi 2 điều này: một là làm mất nhiều giờ trong những tính toán cục bộ, vụn vặt và hạn hẹp, hai là dễ dẫn đến nhiều sự tiêu cực như phân hóa, chia rẽ, bất hòa, tranh giành, chậm tiến, và phải chăng đây là bộ mặt giáo hội VN hôm nay? Máy ông máy bà la thì tôi cũng cứ nói.

Đây tôi lại nói: tiếp theo là giới công giáo nói chung. Sự phân biệt và kỳ thị đến là lạ mà ai ai cũng cam phận chịu đựng: đó là sự phân biệt và kỳ thị giữa hàng giáo sĩ-tu sĩ (xin gọi chung là tu sĩ) với giáo dân⁵, mà chỉ nêu vài thí dụ là thấy rõ sự kỳ thị ngay. Thí dụ đọc Tin Mừng, đoạn

⁵ Thời trung cổ, ở phương Tây. Nhưng ngày nay hầu như không còn cảnh chủ tớ, hay giới thống trị là tu sĩ, giới bị trị là giáo dân...nữa.

nào tốt thì dành cho tu sĩ (theo Chúa, được gập trăm, ơn gọi, kẻ được chọn, kẻ đồng bàn, hoặc là nhân vật như người gieo giống, tông đồ, môn đệ, người được sai đi, chúng nhân, ngư ông, v.v...), đoạn nào xấu dành cho giáo dân (các vai thú vật hay sự vật như cây vả không trái, đất sỏi, cá bị lưới, lúa chín, may mà còn được an ủi trong vai muôn dân, hay dân Chúa, đầy tớ, các cô phù dâu, lái buôn, khách được mời dự tiệc, bọn gia nhận, công nhân làm vườn nho, con trai hoang đàng...); thử lấy thí dụ đi ăn cỗ mà xem, tu sĩ thường đến trễ, lại còn được đón rước, ngồi cao, mâm nhất, lớn tiếng, ăn ngon, mà chẳng phải tốn một xu; hoặc thí dụ tiếng nói của giới tu sĩ luôn được đón nghe, nói gì dù hay dù dở cũng có giá trị, ngược lại giáo dân nói hết hơi, nói hay cách nào, cũng nhẹ tênh không ai đón nhận, và còn hàng nghìn thí dụ nữa nếu kể...

Vì đang làm thánh nhạc, dù là chức vụ “lon ton”,

nhưng cũng phải nói về thánh nhạc cũng có phân biệt và kỳ thị. Hiện một số người biết 2 vụ này, một là làm việc có vây cánh, hễ ai cùng một cánh thì được “lăng xê” tối đa, hai là ban thánh nhạc có thành kiến với ai, thì cho dù gửi bao nhiêu bài thánh ca hay dở, đều bị từ chối xét duyệt, lại còn bị ném vào thùng rác, tác giả “khổ chủ” có xin lại cũng chẳng được *. Và cái hiện tượng kết thành từng tảng băng trong thánh nhạc VN, hầu như trở nên quá thường tình.

Tôi là giáo dân, lại là tay mơ trong làng thánh nhạc VN, biết gì nói đó mà không chỉ trích, vì có ai nghe mình nói đâu mà sợ; vả lại, bản thân tôi biết mình đang nói cái gì, biết mình nói để làm chi, và biết rõ điều này là: chẳng ai “thèm” nói vì đó là những “chuyện nhỏ”, mắc lo làm chuyện lớn rảnh đâu mà để ý. Thế nên tôi cứ thử đại mồm đại miệng mà nói đại xem sao. Ai mà rầy!

Dào!... còn vụ này! chuyện lớn mà do một đứa nhỏ như

tôi nói ư? Cũng thành
chuyện nhỏ xíu!

5 tết 99
NGUYỄN NGUYỄN

* Chính cố nhạc sĩ VIẾT CHUNG tuy được trả lại bài, nhưng cũng là một nạn nhân, còn nhạc sĩ NGỌC KÔN thì đau khổ hơn nhiều: bị đánh mất luôn cả một tập CA DAO TÌNH CHỮA 4, gồm 61 bài thánh ca mới (dù nộp lưu chiểu 2 đến bản) mà không có lấy một lời giải thích hoặc xin lỗi, có lẽ do “cả gan”, dám từ chức Thư ký ban thánh nhạc và rút chân ra khỏi ban thánh nhạc vào lúc đó (1996) chẳng?

PHẦN IV: SƯU TẦM - THAM KHẢO

UNIVERSA LAUS 1980

(tiếp theo)

Phê bình số 41 và 42

Số 41 không có gì phải bàn.

Số 42 nói rất hay khi cho rằng nguyên tắc của nhạc trong phụng vụ “dựa trên việc truyền thông giữa màu nhiệm phụng vụ và những người tham dự, vì hát và nhạc là những hành động đầu chỉ cho con người”. Đúng vậy thật! Nếu cứ chăm chú vào 3 đặc tính: thánh thiện, hình thức tốt đẹp, và phổ biến của nhạc phụng vụ, thì khó mà nắm bắt ngay cách cụ thể được, nhờ vào nguyên tắc vừa nêu, sẽ cảm thấy dễ hiểu và nhẹ nhàng hơn.

Lại thêm số 19 của QCTQ Sách lễ Roma làm cho nhạc trong phụng vụ không được hiểu cách

cứng nhắc: ”... cũng phải lưu ý đến não trạng và khả năng của cộng đoàn đến nỗi không hẳn luôn luôn phải hát tất cả mọi bản văn tự bản chất đòi buộc hát”. Do đó không khư khư ôm lấy luật lệ để đến nỗi quên mất đối tượng quan yếu của luật lệ là con người, ở đây là thành phần tham dự phụng vụ.

Và như vậy, nên mềm mỏng và uyển chuyển khi áp dụng qui luật thánh nhạc vào thực tế, bởi nó phải mang tính cộng đoàn những con người tham dự phụng vụ, nói tóm, phải mang tính con người hiện thực, kẻo nó sẽ trở nên một thứ gánh nặng mà chẳng mang lại lợi ích gì.

(còn tiếp)

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

LỜI TUNG HÔ VÀ KINH LẠY CHA

PHẠM LIÊN HÙNG

(tiếp theo kỳ trước)





PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX

(sách lễ đơn giản)

LỜI TỎA SOẠN: trong khi chờ đợi giới thẩm quyền, Cantate xin cung cấp cho quý nhạc sĩ lần lượt hết bản văn chính thức của GH, để sáng tác thánh ca phụng vụ.

MÙA CHAY

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY

@ ĐỐI CA NHẬP LỄ: TV. 24

Cộng đoàn: Oculi mei semper ad Dóminum

- Ca đoàn:
- X.1 (1) Con nâng hồn lên cùng Chúa...⁶
 - X.2 (5) Xin dẫn con đi..
 - X.3 (6) Lạy Chúa xin nhớ lại..
 - X.4 (7) Tuổi xuân trót dại..
 - X.5 (11) Lạy Chúa, tội con thật nặng nề..
 - X.6 (16) Xin đoái nhìn..
 - X.7 (17) Lòng đau như thắt..
 - X.8 (19) Xin Chúa thấy cho..
 - X.9 (21) ước gì lòng con trong sạch..

@ ĐÁP CA: TV. 37

- Cađ: X.1 (23) Lạy Chúa cứu độ con,
Cđ: Đáp: Dómine Deus salutis meae.
- X.2 (2) Lạy Chúa xin đừng trách mắng..
 - X.3 (3) Trên mình con..
 - X.4 (4) Chính vì Chúa giận..
 - X.5 (5) Tội chồng chất..
 - X.6 (7) Thân lom khom..
 - X.7 (8) Ngang lưng đây lửa bỏng..
 - X.8 (9) Bị suy nhược..
 - X.9 (10) Lạy Chúa, ước vọng của con..
 - X.10 (11) Tim hồi hộp..

⁶ Chỉ ghi vài chữ đầu của câu Tv., còn lại, xin xem thêm trong sách THÁNH VỊNH VÀ THÁNH CA do nhóm Phiên dịch các giờ kinh phụng vụ tp.HCM xuất bản.

ĐỐI CA DÂNG LỄ: TV.50

- Cđ: Frange esuriénti panem tuum, et egénos vagósque induc in domum tuam..
- Cađ: X.1 (3) Lạy Thiên Chúa...
X.2 (4) Xin rửa con...
X.3 (12) Lạy Chúa Trời...
X.4 (13) Xin đừng nỡ đuổi con...
X.5 (14) Xin ban lại cho con...

ĐỐI CA HIỆP LỄ: TV. 26

- Cđ: Iluminátio mea, et salus mea Dóminus.
- Cađ: X.1 (1b) Chúa là thành lũy...
X.2 (2) Khi ác nhân xông vào...
X.3 (2b) Ai ngờ chính đối phương...
X.4 (3) Dù cả một đạo quân...
X.5 (3b) Dù có phải lâm vào...
X.6 (4) Một điều tôi kiếm...
X.7 (4b) Để chiêm ngắm...
X.8 (5) Ngày tôi gặp...
X.9 (13) Tôi vững vàng tin tưởng...
X.10 (14) Hãy trông chờ vào Chúa...

PHẦN VII: ÂM HỌC VÀ THÁNH NHẠC

Bài 1 bis

CÂN LƯỢNG ÂM THANH CÁC BÈ GIỌNG (tiếp theo)

C. Sắp xếp các giọng cho đồng đều: Có những ca đoàn gồm những người có giọng êm ái, hoặc chí ít, cũng hòa đồng cùng nhau; nhưng cũng có ca đoàn, đa phần giọng hợp nhau thì xen vào là một hay hai giọng có tính chất khác lạ,

chẳng “ăn rơ” với ai, lại còn nghe thấy khó chịu lỗ tai, ví dụ giọng của một cô gái hơi ngây, một chàng trai hơi bị khờ, một quý bà có tính hơi lập dị, ương bướng, hoặc một quý ông giọng khàn khàn với quá nhiều âm phụ mỗi

khi cất tiếng – các ca đoàn ở quê thường gặp, mà không sao có lý do gì để mời họ nghỉ hát cho, ngược lại những người này đi hát rất siêng, và ở trụ trong ca đoàn rất dai bền- Để giải quyết, tức là để điều âm phối giọng cho ca đoàn có những giọng: a/ quá đánh chất, b/ quá cao chói, c/ tiếng hát thô, khờ và lớn giọng, thường người ta xin chào thua, và cách duy nhất là dẹp bỏ cả ca đoàn, nhưng ở đây, tính bác ái yêu thương, lòng tôn trọng thiện chí người khác và sự hiệp nhất trong phụng vụ đòi ta phải tìm cho ra cách giải quyết.

Có những cách *giải quyết tạm* sau đây xin mạo muội đề nghị:

1. Bố trí họ hát bè phụ
2. Cho họ vinh dự làm người hát với và **dẫn cộng đoàn**, bằng cách tạo ra một chức danh gì đó để họ đứng về phía cộng đoàn.
3. Cất đặt họ một nhiệm vụ gì đó trong ca đoàn, ví dụ: người tìm, mở và phân phối bài hát, người liên lạc giữa ca đoàn với ban hành giáo, hay với ban giúp lễ, hay với cộng đoàn...
4. Cách khác hợp với lãnh vực âm học hơn là, cho họ hát bè chính hay phụ, nhưng ở một quãng 8 bên dưới

5. Cuối cùng, cho họ đứng trước ca đoàn và gần sát ca trưởng, để ca trưởng luôn nhắc nhở họ.

D. Phân loại giọng và sắp xếp vị trí:

Tức là dựa vào cách phân chia ngũ hành, kim, mộc thủy, hỏa, thổ mà nhận ra tính chất từng giọng.

a. Giọng kim: vừa thanh vừa sắc, lạnh lạnh và vang vọng có lúc như chuông, lại lớn khỏe, khó hòa giọng với ca đoàn. Giọng này tốt nhất nên hát riêng như solo hay duo, hoặc phụ họa... lý tưởng để làm ca sĩ.

b. Giọng mộc: khó phân biệt, nên bỏ qua.

c. Giọng thủy: vừa êm lại vừa nhỏ (vì êm nên nhỏ), tuy sáng rõ, nhưng nhẹ nhàng nghe dễ chịu, lại rất dễ hòa giọng với mọi người. Giọng này lý tưởng để hát ca đoàn, đồng thời cũng dễ làm ca sĩ.

d. Giọng hỏa: khó phân biệt, nên bỏ qua.

e. Giọng thổ: vừa đục, tối, nặng, thô, cứng, có thể khỏe nghe lớn mà cũng có thể khỏe nghe nhỏ. Giọng này cũng lý tưởng để hát ca đoàn, nhưng không thể làm ca sĩ.

Sau khi nhận biết và phân giọng ra từng loại xong, người ta

nên xếp vị trí đứng cho từng giọng riêng để tùy nghi sử dụng, phân phối nhiệm vụ, hay trộn lộn khi cần. Như thế dễ làm cho ca

đoàn hát hay, và là cách điều âm phối giọng có tính căn cơ nhất.

(còn tiếp)

ks. HOÀI NAM

PHẦN VIII: CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

... Sẽ không làm ăn với nhạc sĩ thánh nhạc!

Lượm lật được một chuyện vui sau đây không ở trong báo về thánh nhạc hay về âm nhạc, mà lại trong báo chuyên đề về kinh tế bên Úc mới chết! Lượm và phỏng dịch lại xem các bạn có cười được hay là không cho biết:

@ @ @

Có hai tên trộm lén vào một nhà thờ cổ, lớn ở Âu châu, (tối đây bài báo chấm hỏi, có lẽ không biết nhà thờ tên gì. Chưa gì đã bốc mùi “phia” rồi!) định ăn trộm những đồ cổ quý giá trong nhà thờ.

Vừa đặt chân vào bên trong nhà thờ, tên trộm trẻ tỏ vẻ dè dặt lắng tai nghe ngóng, xong thì thầm với tên trộm già tuổi hơn mình:

- Có tiếng hát trên chỗ ca đoàn!

Tên trộm già hơi lo, vênh cả 2 tai lên nghiên cứu. Chỉ 3 giây thôi anh ta thì thào cho ngay kết quả:

- Làm gì có! ... Mà...! (thêm vài ba tiếng cảm râm râm gì đó nghe

không rõ, người thuật lại xin lỗi quý vị)

Cả 2 đi về hướng cung thánh.

Đi chưa được mấy bước, tên trộm trẻ kề tai tên trộm già, xì xào nói nhỏ cách lo lắng, mặt có vẻ tái xanh :

- Có tiếng hát thật đại ca ạ!...Có khi tiếng các đấng linh hồn hát lễ cũng nên!

Tên trộm trẻ còn nói cái gì nữa đấy mà tên trộm già nghe không ra.

Hơi bực, hấn ta rầy liên:

- Mà sao thế? Làm gì có ai hát với hò! Có im đi không!

Tên trộm trẻ chững như “khẩu phục, mà tâm không phục” vị đàn anh kính mến, nên hấn ta hơi vùng vằng bước đi theo gót tên trộm già đang vừa đi nhón từng gót và với cặp mắt sâu sáng quắc trên chiếc mũi khoằm vừa lảo liên một cách khôn ngoan đầy chất triết lý.

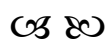
Đi tới bậc tam cấp dẫn lên cung thánh thì tên trộm trẻ hoảng hốt thật sự, hấn nói bằng làn hơi trong sáng (xin quý độc giả lưu ý chữ “trong sáng”, dịch nguyên văn):

- Lạy Chúa! Có tiếng đàn quản cầm kèm theo nữa đại ca ạ!... -với giọng thán phục hấn nói tiếp- Mà đàn rất hay à ghen!...

Đến đây người ta chỉ có thể nghe được ngay tức thời, một tiếng kêu:

- Trời ạ!...

từ miệng của đích thân tên trộm già, vì tiếp theo là những tiếng “bốp... bốp... ạch... ạch” và “ầm... chéo” rất là phong phú và khó hiểu.



Đoạn kết. Hai tên trộm ra tòa.

Trước khi tuyên án mỗi tên

trộm 3 năm tù giam vì 2 tội: tội ăn trộm đồ thánh (sau khi có giảm nhẹ vì thành quả chưa đạt được như ý), và tội làm hư hỏng nghiêm trọng các đồ thánh, riêng tên trộm già thêm 2 tội nữa: nóng nảy quá đáng và cố tình gây thương tích khi chưa thật cần thiết. Tòa cho các bị cáo nói lời sau cùng, thì tên trộm già tuyên bố:

-Tôi thề rằng sẽ không “làm ăn” với... những tay... nhạc sĩ thánh nhạc như thằng chó chết này nữa!

Vừa nói, hấn ta vừa liếc xéo tên trộm trẻ một cú rất thâm thúy, để ngầm chứng minh cho lời tuyên bố của mình bắt đầu có hiệu lực từ nay.

Bibi sưu tầm

PHẦN IX: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A. MÔN LỊCH SỬ ÂM NHẠC

Bài 5 (tiếp)

Trong âm nhạc, tình trạng hoàn toàn khác hẳn. Tính phi vật chất nhất của tất cả nghệ thuật, đúng ra, lại lệ thuộc sâu sắc nhất vào sự chuyên chế của vật chất. Nhà sáng tạo một thánh đường âm

nhạc chỉ có thể tiếp hơi cho cuộc sống của nó và dựng nó dậy trước đám đông vào ngày mà một trăm chuyên viên hay bị dụng cụ hoàn hảo, đồng ý liên kết những cố gắng và những máy móc công cụ

ting vi của họ để chiếm giữ tất cả nốt nhạc của bản đàn bè, nốt này sau nốt khác, để nhào nặn, gọt dũa, kết hợp, tạo cho chúng ý nghĩa, màu sắc, và sự nổi bật. Nếu không có sự cực khổ của các chuyên viên này và nhất là nếu không có tài năng cá nhân của họ, một tác phẩm hòa âm siêu việt nhất vẫn là một bản vẽ kiến trúc tầm thường mà chỉ hiếm hoi, một vài người trong nghề có thể, chỉ một mình họ, cảm nhận được vẻ đẹp của âm thanh.

Vậy, nhà kiến trúc âm thanh là người nô lệ cho những nhà thầu, những công nhân, những vật liệu và những máy móc công cụ của ông, hơn nữa, ông ta chỉ có thể quan niệm vũ trụ âm thanh của ông, tư duy âm nhạc của ông, rèn luyện ngôn từ trong những giới hạn hẹp hòi của những dụng cụ thuộc quyền. Trong khi, những dụng cụ này đã được tạo thành và phát triển qua những bước dò dẫm chậm chạp.

Trong nhiều thế kỷ, những nhà sáng tác kỳ tài nhất, đã không thể nghi ngờ sức mạnh quyến rũ lạ lùng mà những kế thừa của họ sẽ được phong phú hóa nhờ những âm vang bất ngờ của của một Stradivarius, một clarinette-basse, một oboe-alto, một saxhorn, một

saxophone, một đàn gõ, một celesta, một harpe với bàn đạp, một dương cầm của sàn nhạc hay một nhạc khí à ondes, và nhất là bởi sự kết hợp và sự pha trộn của tất cả những phím màu, của những nguồn diễn tả mới mẻ này.

Vậy, tư tưởng và trí tưởng tượng sáng tạo, những giấc mộng đầy tham vọng nhất của họ, đã biến chuyển trong một lãnh vực rất nhỏ. Lãnh vực này, hoàn toàn khép kín, không thể vượt qua tài diễn tấu và tầm âm của những nhạc cụ thô sơ được sử dụng vào giai đoạn của họ. Dù thiên tài họ có to tác bao nhiêu, những nhà sáng tác đầu tiên vẫn phải bước vào ngôn từ của âm thanh bởi sự áp úng. Những tư vụng tạo nên ngữ vựng của âm nhạc ngày nay đã được phát minh từ tiếng một. Sự phát hiện một nhạc cụ hay một hợp âm mới đã cho những từ vựng này nổi lên từ hư vô và mỗi thế hệ chiếm đoạt nó với sự thèm khát.

Không trở về thời tiền sử và những độc tấu mà Pithecanthropus erectus đã dâng cho người mê nhạc thời đó, khi chạm hai viên đá có âm thanh hay khi gõ vào một miếng gỗ rỗng; có rõ ràng không khi cho rằng những Wagner và những Debussy của thời Trung cổ, vì buộc phải diễn tả tất cả tư tưởng

của họ, nhờ những tiếng cọt kẹt và những tiếng rít của mặt đàn viole hay đàn tam, nên họ chỉ có thể để lại cho chúng ta những tác phẩm yếu kém hơn hành khúc ào ão

của “Hoàng hôn các vị thần”, hay yếu kém hơn “Phần nhạc mở đầu cho buổi chiều của thần đồng nội”?

(còn tiếp)

B. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 6c

28. Kỹ thuật 3 chuyển đổi cung giọng

Là lặp lại nhạc đề hay ý nhạc, nhưng ở thang âm EM⁷. Có 2 kiểu:

- ở thang âm EM HỌ GẦN⁸.

Ví dụ nhạc đề đang ở thang âm ANH là C

Vậy thì nhạc đề có thể chuyển đổi sang các thang âm EM HỌ GẦN là Dm, Em, F, G, Am (thứ tự ưu tiên là F, Am, Dm, G⁹). Sau đây là ví dụ:

⁷ Thang âm của nhạc đề đang ở, gọi là thang âm ANH, còn những thang âm khác gọi là thang âm EM. Nếu hoá biểu của chúng **hơn hay kém** hoá biểu của ANH 1 dấu hóa, là EM HỌ GẦN, 2 đến 5 dấu hóa là EM HỌ XA, 6 dấu hóa trở đi là EM XA LẠ.

⁸ Là những thang âm mà hợp âm bậc I của chúng là thành phần các hợp âm của thang âm ANH.

⁹ Vì sự liên hệ của các bậc IV (F), VI (Am), II (Dm)...mật thiết với C hơn (sẽ nói ở dịp học hòa âm)

▪ ở thang âm EM HỌ XA¹⁰. Có nhiều thang âm loại này, nhưng chỉ lấy 1 thang âm mà thôi, đó là thang âm cùng tên nhưng khác thể với thang âm ANH, gọi là thang âm **đối thể**. Ví dụ thang âm ANH là C thì thang âm Cm là EM HỌ XA đối thể¹¹. Sau đây là ví dụ:

(còn tiếp)

PHẦN X: BIẾM HỌA

NHÖŌNG CHUYEÄN... TÖÜC... &... CÖŌØI!

¹⁰ Nếu thang EM HỌ GẮN có hóa biểu hơn kém ANH một dấu hóa bên trên hay bên dưới, thì thang âm EM HỌ XA, hóa biểu chúng cách ANH từ 2 đến 5 dấu hóa.

¹¹ EM HỌ XA do: hóa biểu 3b; còn đối thể do: cùng tên đô, nhưng khác thể, một đàn đô trưởng ©, còn một đàn đô thứ (Cm).

PHẦN XI: GIAO LƯU

Chuyện hát Thánh Ca

Tết rồi, tôi từ Thành phố HCM về một họ đạo ở miền quê ăn tết. Khi trở về T.P, mấy người bạn bảo tôi kể chuyện miền quê cho họ nghe. Nhưng, tôi thấy chẳng có chuyện gì đáng kể cả, ngoại trừ một chuyện đáng để kể, đó là: Chuyện hát Thánh Ca trong thánh lễ, xin kể ra đây để hầu quý vị.

Tối hôm cuối cùng của năm cũ, tôi cùng mấy người bà con đi dự Thánh lễ Giao thừa ở một nhà thờ gần nơi tôi ở. Bầu khí trong nhà thờ thật ấm áp, nhà thờ đầy ấp người, đủ mọi tầng lớp. Nhưng ca đoàn ở đây rất đặc biệt: Toàn là nữ, ngoại trừ anh chơi đàn. Và họ ngồi ở những hàng ghế đầu tiên, gần cung thánh.

Lúc Cha chủ sự bước ra, họ bắt đầu hát bài “Đầu xuân cầu cho gia đình”, họ hát hết mọi câu riêng, khiến tôi đứng mỗi cả chân, còn Cha chủ sự, Ngài vẫn đứng nghiêm trang chờ cho ca đoàn hát hết, cỡ chừng 4, hay 5 phút. Chưa hết đâu, thưa quý vị! Còn nữa, tới lúc hát đáp ca, tôi mới ngỡ ngàng khi nghe ca đoàn

hát bài “Xin tri ân” (của Anh Tuấn). Và, dĩ nhiên họ cũng hát hết mọi câu phiên khúc. Vậy, như thế, vẫn chưa hết, mà còn nữa!

Lần này thì còn hơn cả ngỡ ngàng nữa: tôi không tin vào đôi tai của mình, tôi nghĩ: hay là mình mơ ngủ chăng? Và, trước Tin Mừng, ca đoàn hát câu Alleluia 3 lần, rồi họ hát tiếp câu điệp khúc của bài “Tán tụng hồng ân” (của NS Hải Linh và Lm NS Vũ Đình Trác). Hát xong câu ĐK, họ kết thúc bằng câu Alleluia. Tới đây tôi không còn nghi ngờ gì nữa, mà tin chắc rằng mình nghe đúng.

Thế rồi, thay vì nghe bài Tin Mừng, tôi cứ tấm tắc “khen” và bái phục tài nghệ của ca đoàn này. Vì: họ đang hát kiểu cantillare câu Alleluia, mà chuyển ngay sang được thể hát cantare bài Tán Tụng Hồng Ân, mà không cần phải có sự chuẩn bị nào. Thật, chưa có ca đoàn nào lại tài ba đến như thế! Mặc dù họ toàn là phái yếu. Hơn nữa, với ca đoàn này, từ nay, bài “Tán Tụng hồng Ân” đã có một khúc dạo đầu và một đoạn kết thúc rất

PHẦN XII: NGHIÊN CỨU

ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC

Thánh nhạc Nhân hậu

Hành tinh địa cầu với 3 tầng khí quyển như 03 lớp bầu trời cận thân nhất đối với chúng ta. Nó không khác gì các giống loại đàn phong cầm, đàn dây, ống sáo hay thùng haut-parleur,... có lúc nằm im lìm như trời thanh gió lặng đợi chờ những ngón tay hay mép môi nghệ sĩ xử dụng, lúc lại âm vang các thứ tiếng động sấm sét rền trời, rì rào sóng vỗ, xào xạc lá rơi, chim ca vượn hú, hoặc những âm thanh dào dạt trầm ấm êm tai.

Trời hay Ông Trời với những đứa con trời chỉ sáng giá ở cái đầu, trong đó, tư duy là bức xạ đẳng hướng vô tuyến không hình dạng tướng sắc thanh. Thế mà chính chúng có khí lực tạo tác những hạt hydro đơn thuần và bao thể loại khí trọc khác với khả năng tạo những luồng vừa phát âm inh ỏi vừa phát quang những hình ảnh thiên biến vạn hóa rực rỡ.

Ồ tư duy đúng là trọng tâm cực kỳ li ti. Đúng là Vô vi, một thứ tĩnh mà động, động mà tĩnh, y như của

lõi tim cốt quạt máy, tuy cả 3 cánh quay mòng mòng, mà tim lõi nhỏ hơn cả mũi kim may vẫn như bất động, chủ động và tác động 03 cánh quay cuộn cuộn hút vùng khí từ phía sau tống vụn ra đằng trước, tạo những luồng gió mát mẻ để chịu giữa trưa trời oi bức nóng hạn.

Từng đường sóng bức xạ vô hình đều là đường dẫn các giống loại hạt nhân ý tưởng tâm tình, chẳng khác chi những hạt quang tử photon nối đuôi nhau vùn vụt chạy với tốc độ 330.000km\giây. Thì cũng vậy, hằng vạn vạn cái đầu bác học, khoa học, kỹ thuật gia qua các thế hệ đã không ngừng phát kiến sáng tạo rồi thể hiện qua những bàn tay lao động cao cấp để hình thành những đại phong cầm, phong cầm, vĩ cầm, piano, đàn điện tử, truyền hình, máy vi tính,... đó là chưa kể đến xe cúp xe con nhà lầu. Gói gọn, tất cả đều phát xuất từ ổ tư duy phát kiến sáng tạo từ bản thể tinh

khôn nơi trần nhân.

Nghệ sĩ dùng máy vi tính, kháng thính giả nghe nhìn màn ảnh kèm lời ca tiếng nhạc, nhạc công chuyển tải tâm tình ý tưởng qua lời thơ nốt nhạc trên các loại bàn phím, đơn giản nhất, ống tiêu ống sáo, chỉ cần chút hơi thở từ buồng phổi nhạc sĩ nhạc công mà tạo ra những giọng điệu du dương ru hồn, vận tải biết bao tâm tình ý tưởng giúp nghĩ suy chuyển hóa tâm hồn ngày thêm thiện hảo và thanh cao.

Mỗi cái đầu đúng là một cung tâm nhân hậu trí tuệ. Thật ra, nó không thể đầu cơ tích trữ dồi dào hạt nhân trí tuệ. Tất cả đều tồn tại trong bao la vũ trụ, có phần trật tự, có phần hỗn độn như vàng thau lẫn lộn. Mâm phím đàn trước mắt hay bản màu trong tay, vẫn là bản thống kê trật tự đơn giản, nhưng với 10 ngón hoặc vài cây cọ vẽ đã làm đảo lộn tất cả, mới có thể hình thành những bài ca bản nhạc hoặc bức tranh tuyệt hảo.

Đôi tai đôi mắt con người thật đói khát kinh khủng, nó đã từng phung phí biết bao công sức thời giờ tiền bạc, để rồi không thu lượm được gì cho thỏa đáng với “đồng tiền bát gạo” đã bỏ ra! Bộ não được gói gọn trong hộp sọ cũng chỉ nặng chừng trên dưới ký

rưỡi. Thế mà khi kéo thành tờ mảnh mỏng manh, nó dài đến khoảng 10 tỷ thước, có tác dụng hơn cả cuộn băng video chỉ biết “nghe gì nói nấy, thấy sao để vậy”, mà nó còn tự phân tích kiểm điểm cân nhắc chắc lọc cất xén rồi tổng hợp bất luận thứ gì giống gì nó đã tiếp thu ghi khắc vào bộ nhớ.

Nhưng làm sao so sánh khối vật chất hữu hình hữu hạn đó với khả năng thần khí như bức xạ đẳng hướng vô tuyến xuất phát từ ụ chất xám (commissre grise) tạo một lỗ chân không biến thành ổ tư duy có khả năng bao trùm cả Vũ trụ đại nhất thể, gồm cả phần hữu hình lẫn vô hình. Nó như chiếc ống sáo rỗng tuếch, thế mà từ đó lại phát xuất tất cả những gì được gọi là nhân tạo: cứ nhìn vào những sản phẩm có gốc Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ thuộc dạng thô thiển mà được nâng cấp hiện đại nằm đầy đặc ở các tỉnh thành tản mác khắp mặt địa cầu này.

Nếu mượn mượn hình ảnh Vũ trụ đại nhất thể này như quả bóng tung cao, bên trong chỉ toàn là khí, đó là cung tâm nhân hậu của Ông Trời. Lớp vỏ vật chất hữu hình mỏng te lại tích tụ hằng hà sa số quần thể thiên hà, và trong mỗi thiên hà lại tích chứa vô số hệ

Mặt Trời với lu bù hành tinh,... trong đó có hành tinh địa cầu chúng ta, nó không khác một hạt bụi mong manh, tạm bợ tạm vuiu ở lớp da vỏ quả bóng. Hạt bụi này lại chứa những gần 6 tỷ cái Đầu tinh khôn, không kể hàng tỷ tỷ cái đầu động vật tùy giống loại khá đủ tinh khôn để có thể nghe thấy hiểu biết ý chủ.

Cho đến nay, sau bao ngàn năm tiến bộ Tinh khôn, tổng thể TINH khôn nơi bao thế hệ trần nhân vẫn ôm mộng khai thác “cung tâm Nhân hậu” nơi từng đơn vị trần nhân mình, nơi bày ong lũ kiến,... mà vẫn chưa đi đến đâu, mặc dầu mỗi tối, ai ai cũng say mê theo dõi đủ thứ “Tinh khôn” qua tin tức thế giới, thế giới động vật, thế giới khảo cổ, sản xuất, tiêu thụ, v.v... mà quên phứt đi cái “Thế giới Tinh khôn ngay trong cái Đầu mình”! Khám phá, khai thác, tận dụng, biến dụng, sản xuất, cung cấp, giao lưu, luân thông,... phải

chăng đó là những chặng đường thiên lý đã tuần tự đưa mộng Jules Verne từ trăm năm về trước trở thành hiện thực như chúng ta đang được chiêm ngắm ngày nay?

Trở lại hình ảnh quả bóng rỗng ruột: đúng là rỗng ruột 100% vô hình, hư ảo, hư vô, rỗng tuếch. Thế mà chính “nó” là Nguyên nguồn “hàng bung nổ trào tràn” (x.Ga 5, 17) xuất phát phân phối vạn hữu sinh linh thiện hảo bao la vô biên vô tận, mà trong số đó, mỗi một cái đầu Tinh khôn đều là mỗi cái “Tôi” mà hiền triết Socrates đã tự căn dặn chính mình: Này Socrates, mày hãy là mày đi! Bấy giờ, Socrates dường như nghe văng vẳng 2 đứa cãi nhau, vì tranh quyền để đoạt lợi gì đó... thế rồi ông thả hồn theo dõi cuộc đấu khẩu hầu như bất phân thắng bại cho đến khi giấc ngủ đến bảo 2 bên ký “tạm đình chiến”...

THIÊN Ý

PHẦN XIII: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

A. VÀI NÉT KHÁI QUÁT NGUỒN GỐC CỦA ÂM THANH (tiếp theo)

Chính vì những lý chứng trên mà có lời của từng hữu thể (tức là

tiếng nói của từng hữu thể, cho dù tiếng ấy ra sao, bởi hữu thể làm sao thì tiếng nói làm vậy, tùy theo chủng loại mà có tiếng nói riêng). Chính vì có lời của từng hữu thể, mà trong vũ trụ có muôn muôn trùng hữu thể, nên cũng có vô vàn âm thanh phát ra từ vô vàn hữu thể, vừa có vô vàn âm thanh phát ra do những cuộc va chạm giữa các hữu thể¹², lại cũng vừa có những âm thanh do dội phản lại, hay do vang vọng mà phát sinh ra thêm. Thế là có âm thanh, và cả một thế giới âm thanh nữa, vì có quá nhiều, có đủ loại, đủ hình hài màu sắc, lại còn cao thấp mạnh nhẹ, chính phụ, rồi hòa nhau hoặc đẩy nhau, hút nhau hay phá nhau...y như trong một thế giới loài người nên người ta có thể gọi là thế giới của thanh, tức âm thanh, để phân biệt thế giới của sắc, tức màu sắc¹³, ám chỉ thế giới của hữu thể hay vật thể.

Nhưng người ta thói thường vẫn cho những gì nghe được là âm

¹² Khoa nhạc lý định nghĩa âm thanh là sự rung động của vật thể với vật thể, hay vật thể với không khí trong không khí truyền đến tai nghe.

¹³ Khi đứng ở vị trí tiếp nhận, con người nghe thanh thấy sắc để mỗi ngày tiếp xúc với thế giới, tăng thêm sự hiểu biết kể từ khi mới sinh ra

thanh. Đó là quan niệm bình dân, chứ ai cũng biết âm thanh đâu chỉ có thể! vì tai người có khả năng rất giới hạn, không sao có thể nghe được hết thang âm thanh¹⁴ trong trời đất, mà chỉ nghe được một số rất ít, nên những âm thanh không nghe được, người ta gọi là siêu thanh hay siêu âm. Khoa học càng tiến bộ, người ta càng khám phá ra ngoài những gì tai nghe được, còn cả một thế giới vô vàn âm thanh tai không thể nghe, phải nhờ máy móc hay công cụ hiện đại để nhận biết (hay để phát ra nữa) như radio, tivi, rada, điện thoại, các loại máy dò... Cũng có những âm thanh tai người không nghe được, mà các máy móc tinh vi cũng chịu, chỉ có hiểu, linh cảm, hay cảm nhận, ví dụ để chỉ cách nghe những âm thanh đó, người ta thường có những kiểu nói như: “lắng nghe Lời Chúa”, “nghe tiếng lòng thốn thức”, “nghe dư âm”, “nghe tiếng nói của lương tâm”, “nghe đâu đây tiếng gọi”...

Kể ra cách hết sức sơ lược như vậy là ta có thể hình dung ra được cả một thế giới phong phú của âm

¹⁴ khoa nhạc lý cho rằng tai người nghe được chỉ trong khoảng 8 bát độ (hơn chiều dài của bàn phím đàn piano một chút), ngoài ra, tai không nghe được.

thanh rồi. Và có thể nhờ cách phân biệt thế giới hữu thể, để phân biệt thế giới âm thanh. Nếu có thể chia thế giới hữu thể làm đôi: hữu thể hữu hình và hữu thể vô hình, thì cũng có thể chia đôi thế giới âm thanh:

1. **Âm thanh hữu hình:** thang âm thanh phát ra từ hữu thể hữu hình gồm toàn bộ những âm thanh tai người nghe được lẫn những âm thanh tai người không nghe được.

2. **Âm thanh vô hình:** thang âm thanh phát ra từ những hữu thể vô hình gồm toàn bộ những âm thanh con người cảm được lẫn những âm thanh con người không cảm được.

Trong mỗi loại vừa kể, để dễ hiểu, ta lại chia ra làm 2 loại nhỏ hơn:

a. tự phát (trực tiếp): do chính hữu

thể hữu hình hay vô hình phát ra.

b. không tự phát (gián tiếp): do các cuộc va chạm giữa các hữu thể vô hình lẫn hữu hình, hay do tiếng dội, tiếng vang từ những âm thanh tự phát.

Và bây giờ thì ta có được một cái nhìn toàn diện, tuy khái quát và sơ lược, về thế giới âm thanh. Thế giới này vô cùng phong phú, mặc cho người ta bao đời nay khai thác sự hiểu biết về nó (thế giới âm thanh) để sử dụng (ngành âm học) hay để thưởng thức, để “triết lý”, hay để “phụng vụ” (âm nhạc học)...cũng không bao giờ cạn.



Kỳ tới sẽ bàn về đối tượng của thế giới âm thanh để hiểu rõ thêm về âm thanh.

B. GIẢI THÍCH BẰNG NHẠC LÝ DỊCH

TÁC PHẨM *THÂN PHẬN LƯU ĐÀ Y*

1. Tác phẩm: *THÂN PHẬN LƯU ĐÀ Y* là tác phẩm thánh ca phụng vụ viết trên nền thánh vịnh, sử dụng trong thánh lễ. Của lm. nhạc sư ANTÔN TIẾN DŨNG. Trong số các tác phẩm nổi tiếng của ngài, đây là tác phẩm được phổ biến nhiều nhất vì hợp cho mọi thành phần từ trí thức đến bình dân. “*Bên sông Babylon, ngòi tôi khóc, ngòi tôi khóc, ngòi tôi khóc Sion, Sion...*” những lời ca thống thiết được thi vị hóa bởi giai điệu mượt mà bóng bẩy. Rất nhiều người thuộc và hát theo ca đoàn.

Nội dung nói lên lòng thương nhớ quê hương của người Do Thái bị lưu đày ở Babylon, quê hương được gọi cách điệu bằng từ Sion.

Bài hát rơi vào dịch tượng

LÔI SƠN TIỂU QUÁ. động hào 5, biến thành
TRẠCH SƠN HÀM

2. Giải thích: TIỂU QUÁ có nghĩa nhiệm nhặt, chặt chẽ, sâu sát. Còn HÀM thì có nghĩa cảm xúc, giao cảm, tư tưởng bộc phát.

Nếu đạt được nghĩa TIỂU QUÁ, bài hát nói lên những chi tiết nhiệm nhặt, lòng nhớ thương sâu sắc, thì sẽ đạt được nghĩa của HÀM là gợi lên được cảm xúc trong lòng người nghe.

Còn bài hát nói đến niềm cảm xúc, hàm chứa nhiều tư tưởng bên trong, hẳn bài hát sẽ đạt được nghĩa sâu sát, nhiệm nhặt, chặt chẽ.

Xét kỹ thì thấy giả thuyết thứ nhất đúng hơn. Bởi tác phẩm đề cập đến nỗi lòng nhớ thương da diết của kẻ bị đày ải với những chi tiết nhiệm nhặt: ngồi, khóc, tiếng thông reo, nỉ non, quên, thề, lưu lạc, hao mòn, thiết tha, thưởng thức tiếng đàn, làm sao hát được trên đất lạ, xót xa, tưởng nhớ, thấp đèn, dâng hoa... Tuy rằng muốn đề cập đến những thực tại cao, lớn hơn, nhưng cứ nói lên bằng những điều nhỏ nhoi chi tiết (TIỂU QUÁ)

Thế mà lại sinh hay, nhờ những cái nhỏ nhặt, mà cụ thể ấy, đã gợi lên nhiều cảm xúc trong lòng người nghe, chứ nếu, nói những điều lớn lao đại thể, có khi không đánh động được lòng người, mà cũng phải! Khuôn khổ của một ca khúc có chừng ấy, nên hợp với những tình tiết hơn là những việc đại sự. Do đó, bài hát gợi được những tâm tình, những cảm xúc nhất định ban đầu, còn thêm nữa thì tùy...

3. Dự đoán: Tác phẩm sẽ còn thành công, sẽ còn gây cảm xúc cho bất cứ ai hát, vì đã đáp ứng nguyên tắc dịch lý: HỎI HỎI, DẪN DẪN, TIỆM TIẾN là nắm chắc thành công. Thử ngâm nghĩ, ví như nói ngay rằng “*tình yêu THIÊN CHÚA bao la cao vời ban xuống cho ta...*” khó mà gây cảm xúc được trong lòng người nghe bằng nếu như nói :”*những bước chân nhọc mệt của Đức KITÔ, những nỗi lao lực của Chúa, những giọt mồ hôi của Người, sự rán chịu của Người đối với tính lạnh lùng của ta...*” thì hẳn là gây cảm xúc hơn nhiều.

Vì vậy, nói rằng, tác phẩm THÂN PHẬN LƯU ĐÀY còn đánh động được lòng người là không quá đáng.

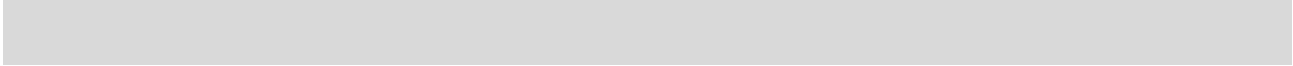
Và với sự tìm hiểu một tác phẩm như cách này, sẽ giúp các nhạc sĩ phần nào trong việc sáng tác thánh ca: nhìn lại mình và đánh giá lại các tác phẩm của mình

C. TÁC PHẨM MỚI

HÔM NAY (Tv.117)

Ngọc Kôn

Hình thể Đáp ca (responsorium) CN Phục sinh 3 năm A,B,C. Nguyên văn trong sách Grad,s, trang155: “Haec dies quam fecit Dóminus”, sách Tv.&Tc.trang 212. Âm thời Lôi, tức SOL, tính lý khởi động, bắt đầu. Đàn hay hát nên linh hoạt, cơ động, uyển chuyển thì tốt hơn.



PHẦN XIV: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

PHẦN XV: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

A. BÀI HỌC PHỔ THÔNG

Lời tòa soạn: Như đã nói, xin tạm dừng các bài học phổ thông lại ít lâu, dành chỗ để giới thiệu những BẢN ĐỆM ĐÀN của Imns.PHẠM LIÊN HÙNG, giúp các bạn học tập thêm một lối viết nữa, để làm giàu kiến thức ca ngợi Chúa.

PHẦN XVI: LỊCH THÁNH CA

Thàùng 5.1999 (Naêm A)

Xin thành thật tạ lỗi cùng độc giả: Sai sót ở LỊCH THÁNH CA THÁNG 4 (CANTÁTE 72) xin được sửa như sau:

- 2.4.1999 THỨ VI TUẦN THÁNH
- 3.4.1999 THỨ VII TUẦN THÁNH
- 4.4.1999 CN PHỤC SINH
- 11.4.1999 CN II PHỤC SINH
- 18.4.1999 CN III PHỤC SINH
- 25.4.1999 CN IV PHỤC SINH

xin hứa sẽ không xảy ra sự sai sót như thế nữa.

Lễ	Chủ đề	Thánh kinh	Nội dung
2.5.1999 CN V PHỤC SINH	Chúa là đường...	NL : Tv. 22 1-9 ĐC : Tv.106 1-7 ALL : Tv.106 1-8 DL : Tv .62 1-4 HL : Tv.15 1-10	Mục tử nhân hậu Tạ ơn Chúa vì được giải thoát -nt- Tân hồn khao khát Chúa Chúa là phần gia nghiệp
9.5.1999	Thần khí	NL : Tv. 97 1-10	Chúa toàn thắng khi xét xử

CN VI PHỤC SINH	Chúa	ĐC : Tv.106 1-7 ALL : Tv.106 1-11 DL : Tv.46 1-4 HL : Tv.95 1-10	Tạ ơn Chúa vì được giải thoát -nt - Chúa là vua khắp hoàn vũ Chúa là vua vừa là Thẩm phán
16.5.1999 CN VII PS. THĂNG THIÊN	Chúa lên trời	NL : Tv.67 1-8 ĐC : Tv.46 1-10 ALL : Tv.23 1-5 DL : Tv.46 1-4 HL : Tv.100 1-6	Chúa Kitô khải hoàn Chúa là vua khắp hoàn vũ Chúa ngự và đền thánh (như ĐC) Đức Kitô Vua vừa Thượng tế
23.5.1999 CN VIII THƯỜNG NIÊN. HIỆN XUỐNG	Chúa Thánh Thần	NL : Tv.103 1-6 ĐC : Tv.67 1-10 ALL : Tv.49 1-9 DL : Tv.67 1-4 HL : Tv.77 1-11	Ca ngợi đấng tạo hóa Chúa Kitô khải hoàn Lòng đạo đức thật Chúa Kitô khải hoàn Nói với Dân Người
30.5.1999 CN IX THƯỜNG NIÊN BA NGÔI	Kính thờ Ba Ngôi TC.	NL : Tv.8 1-8 ĐC : Tv.148 1-9 ALL : Tv.150 1-5 DL : Tv.Cant.Puer 1-5 HL : Tv.Cant.David 1-7	Oai phong Thiên Chúa và phẩm giá con người Chúc tụng Chúa Hóa Công Ca tụng Chúa đi Ca ngợi Chúa hồi vạn hữu Chúc tụng Thiên Chúa

PHẦN XVII: NHỮNG THẮC MẮC CHƯA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 67: Ai được miễn trừ việc ca ngợi Chúa ?

Thắc mắc 68: Ca ngợi Chúa là làm sao? Có ai dạy ? Và thực tế, có bao nhiêu người đã ca ngợi Chúa rồi?

Thắc mắc 69: Ai là người hưởng lợi vật chất và vinh hoa phú quý nhất trong Giáo Hội?



PHẦN XVIII: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)



Architecture musicale: lối kiến trúc âm nhạc

Archive of American folk song (A): ngành nhạc của một hội nghiên cứu Mỹ

Arcicembalo (Y) nhạc cụ có 6 bàn phím

Arciliuto (Y) đàn tỳ archiluth

Ardente (Y), Ardent (P), Ardently (A) nồng nhiệt

Ardito (Y) bạo dạn

Argument poétique (P) chủ đề thơ của một đại hợp tấu

Aria (Y) khúc đơn ca độc diễn trong opera

- **concertata:** đơn cử hòa tấu
- **di bravura:** đơn cử điệu quả cảm
- **di chiesa:** đơn cử điệu lễ ca
- **parlante:** đơn cử điệu kể chuyện

Arietta (Y), Ariette (P) một loại tiết điệu hay

Ariettes (comédies à) (P) ca kịch, tên cũ nhưng nay gọi là cải lương (opéras comiques)

A rigore del tempo (Y) với một nhịp điệu đúng chặt chẽ

Arigot (P) ống sáo cổ

Arioso (Y) phóng khoáng, kể hơn là hát, một thứ tiết điệu

Armature (P) hóa biểu (như chữ armure).

Armonia (Y) hòa âm Harmonie (P)

Armonico (Y) bồi âm

(còn tiếp)

PHẦN XIX: PHIẾU(FICHES) THÁNH NHẠC VIỆT NAM

(xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XX: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

II. Mục đích (tiếp theo)

Linh hoạt viên phụng vụ giúp cho mỗi buổi cử hành phụng vụ đều trở nên cuộc tập họp lễ hội của cộng đồng Dân Chúa, qua đó THIÊN CHÚA tiếp xúc với con người bằng tình thương và ơn Cứu độ.

Ai cũng quan niệm được rằng, mỗi thánh lễ, nhất là thánh lễ chúa nhật, là một lễ hội của toàn Dân, lễ hội này luôn tái hiện lại niềm vui phục sinh, trong đó rạng chiếu ánh sáng ơn cứu độ, và nhắc nhở mọi người luôn, về tình thương nhận hậu của CHÚA CHA.

Thế mà, vì bản tính yếu đuối của con người, vì niềm vui phục sinh thường chỉ được tái hiện bằng ý nghĩa và biểu tượng, ít tính cụ thể, khó tưởng tượng và nắm bắt, nên ngày càng mờ nhạt bởi sự chiếu lệ, quên sót...khiến thánh lễ, nhất là các thánh lễ chúa nhật, trở nên không còn có vẻ gì là một lễ hội đúng nghĩa, nhất là khi giải thích thánh lễ chúa nhật như một khoản luật, thì trở nên nặng nề

thêm. Hiện trạng này¹⁵ vẫn còn kéo dài, và giáo dân không sao hiểu cho thấu đáo thánh lễ chúa nhật, nếu không cố gắng làm một cái gì đó. Đó là nhờ **linh hoạt viên phụng vụ** giải thích, kéo lôi, dụ dẫn mọi người ngay trong từng thánh lễ chúa nhật, tức hôm na mà nói: làm tại chỗ, nói tận nơi, nói mãi, làm hoài, cụ thể, rõ ràng, tỉ mỉ, kiên nhẫn và khéo léo.

Bằng cách, **linh hoạt viên phụng vụ** gợn gàng giải thích, mạnh mẽ và sôi nổi hô hào, khéo léo lôi kéo mọi người: đứng ngồi, thưa đáp, hát xướng, dẫn mình thực sự vào nghi lễ và ý nghĩa của nghi lễ, đừng rời bỏ cộng đoàn một phút, trừ những phút thỉnh lặng thánh, cộng đoàn càng đơn sơ chất phác, hoặc càng đông đúc, **linh hoạt viên** càng phải tích cực và càng không được rời xa họ.

Không chỉ nói, mà vừa nói vừa làm, **linh hoạt viên phụng vụ** cũng phải phối hợp cả hai làm một bằng cái tâm cao và sự nhiệt tình yêu mến để lôi cuốn cộng đoàn, vì cộng đoàn rất dễ lôi cuốn – ai

¹⁵ *Giáo lý và phụng vụ không đồng bộ trong việc nói về ngày chúa nhật ?*

từng tiếp xúc với đám đông thì rõ điều này, là đám đông khi tụ tập, rất “nông nổi”, dễ bị kích động, hòa nhau, và bị bứt đi rất nhiều ý thức và tự chủ, mà tăng cao sự dựa cậy vào nhau, sự làm theo hay tính bất chước, sự vô thức và kích động, tính nhạy cảm và tính dễ bị lây nhiễm... thử xem chỉ vài chuyện nhỏ như: rất dễ bảo đám đông vỗ tay, dễ thừa kinh, hay hò hát. Vì vậy, **linh hoạt viên phụng vụ** rất dễ thực hiện mục đích giúp cộng đoàn tham dự thánh lễ một cách như tham dự lễ hội, một khi họ đã tự nguyện đến tụ họp nhau, họ cũng sẽ tự nguyện thêm để dẫn thân vào cuộc, nên **ASL** chỉ còn một việc: biết tận dụng biến mỗi thánh lễ thành một lễ hội thực sự.

Ai có sự lưu tâm thì thấy rằng

hiện nay, các thánh lễ chúa nhật dần ngày càng mất ý nghĩa, và cộng đoàn đang bị bỏ rơi –nếu quan niệm đúng, “sốt sáng”¹⁶ là cần thiết trong việc tham dự thánh lễ, và nếu “sốt sáng nằm ở sự tham dự tích cực vào thánh lễ, thì bỏ rơi nghĩa là để mặc mỗi người giáo dân muốn tham dự ra sao, tùy!-, động lực tập thể đang bị bỏ quên cách lãng phí, và phải chăng dù chẳng ai dám nói ra, nhưng người ngoài bảo ta mê tín dị đoan, thì ta chẳng có cách gì để biện minh.

Đến đây, xin tạm ngưng nói về mục đích của sự thành lập ngành mới mà cũ: **LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)**.

NK

¹⁶ Cần quan niệm đúng và cụ thể từ ngữ **SỐT SÁNG**: là tham dự tích cực. Vì khi đã tích cực tham dự vào một hoạt động nào, thì bị liên kết và hòa nhập vào hoạt động ấy. Không nên hiểu **SỐT SÁNG** theo kiểu bình dân: miệng lâm râm, mắt dán chặt...hoặc kiểu quá cao vời của các tu đức gia: xuất thân, thị kiến, nhiệm hiệp...cả 2 đều khó làm cho “thủng tai” con người thời đại hôm nay.

Nội Dung

Phần	Trang
<i>Mở đầu</i>	2
I: <i>Học hỏi văn kiện</i>	2
II: <i>Hỏi đáp</i>	3
III: <i>Gặp gỡ</i>	7
IV: <i>Sưu tầm tham khảo – Universa Laus 1980</i>	10
V: <i>Giới thiệu tác phẩm</i>	11
VI: <i>Graduale Simplex – Sách lễ đơn giản</i>	14
VII: <i>Âm học và thánh nhạc</i>	15
VIII: <i>Chuyện vui âm nhạc –</i>	16
IX: <i>Chương trình nhập cuộc</i>	18
a) <i>môn Lịch sử âm nhạc –</i>	18
b) <i>môn Sáng tác ca khúc –</i>	19
X: <i>Biếm họa</i>	21
XI: <i>Giao lưu – (gác lại 1 kỳ)</i>	21
XII: <i>Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc</i>	21
XIII: <i>Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch</i>	
a) <i>Vài nét khái quát</i>	24
b) <i>Giải thích tác phẩm bằng Dịch lý –</i>	26
c) <i>Tác phẩm mới –</i>	26
XIV: <i>Chuyện nhỏ nói nhau nghe</i>	27
XV: <i>Tiếng nói người đệm đàn (organist)</i>	28
XVI: <i>Lịch thánh ca tháng 5-1999 (năm A)</i>	29
XVII: <i>Những thắc mắc chưa được giải đáp</i>	30
XVIII: <i>Thuật ngữ thánh nhạc</i>	31
XIX: <i>Phiếu (fiches) thánh nhạc Việt Nam</i>	32
XX: <i>Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL)</i>	33

ĐÍNH CHÍNH

Ban Biên tập xin tạ lỗi cùng quý độc giả về những sai sót trong các bài báo đã viết từ đầu (số 1-13.3.1993) cho đến nay, do hiểu biết hạn chế hoặc do sơ xuất, đã được cha TÔMA TRINH CÁT (Pháp) và quý nhạc sĩ bậc cha chú phát hiện và chỉ bảo. Chúng tôi vô cùng biết ơn các vị ân nhân ấy. Nay xin quý độc giả cho phép chúng tôi được đính chính.

CANTÁTE

Số

Sai

Sửa lại cho đúng

6 năm tồn tại, chắc rằng CANTÁTE còn nhiều nữa những sai sót mà tự mình chưa nhận ra – do thiếu nhân lực, cơ sở và phương tiện, lại làm việc kiểu ngoài giờ (over time) – vậy mong nhận được thêm sự chỉ bảo của mọi người khắp nơi theo như chúng tôi đã tâm niệm “ai dạy ta, là thầy ta; ai sửa sai ta, là thầy-thầy ta”. Xin nhận ở chúng tôi lời đa tạ sâu sắc và chân thành.

Toàn ban Biên tập đồng kính

số 73 - 13.3.1999 đặc biệt kính thánh cả GIUSE